

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 42

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 17 tháng 05 năm 2010

Địa điểm: Tịnh tông học viện Úc Châu

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 44, dòng thứ 8.

“Lại nữa, kinh Tỳ-lô-giá-na trong Mật điển nói: Đại bi làm rễ, Bồ-đề làm nhân, phương tiện làm chỗ rốt ráo”. mấy câu kinh văn này phần trước đã trích dẫn qua, ở đây lại trích dẫn nữa, dụng ý rất sâu. Ba câu này đã nói ra hết nội dung của Phật pháp, nhất là Phật pháp Đại thừa. Rễ là gì? Rễ là đại bi, đại bi là thế nào? Là tâm đồng cảm, tâm thương xót, tâm yêu thương, đây là rễ. Rễ này là sanh ra từ trong tự tánh, là thứ sẵn có trong tự tánh, không phải từ bên ngoài. Thế Tôn thường nói trong kinh Hoa Nghiêm, “tất cả chúng sanh vốn là Phật”. Phật là gì? Là đại từ đại bi. Cho nên ngày xưa có người hỏi rằng, thế nào là Phật giáo? Tổ sư đại đức trả lời bằng hai câu “từ bi làm gốc, phương tiện làm cửa”, đây chính là Phật pháp Đại thừa, bạn xem tám chữ này, “từ bi làm gốc, phương tiện làm cửa”. Phương tiện là gì? Phương tiện nghĩa là dùng phương pháp thích hợp nhất để thể hiện tâm từ bi, đó gọi là phương tiện. Từ bi, Bồ-đề, phương tiện đều là thứ sẵn có trong tự tánh, khi đại sư Huệ Năng khai ngộ nói “nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ”, không thiếu thứ gì. Tâm từ bi của chúng ta đâu mất rồi? Tâm từ bi đã bị biến chất, mê rồi. Sau khi mê thì bị biến chất, biến thành cái gì? Biến thành tự tư tự lợi, nếu tự tư tự lợi khôi phục trở lại bình thường thì đó chính là đại từ đại bi. Phải biết rằng, hiện nay chúng ta đang sống trong thời đại không bình thường, vả lại còn hết sức không bình thường, vô cùng ích kỷ, ngay cả cha mẹ cũng không cần, vợ con cũng không cần, biến chất 180°. Cho nên cần có Bồ-đề làm nhân, Bồ-đề là trí tuệ sẵn có trong tự tánh, là trí tuệ xứng tánh, trí tuệ này xuất hiện thì mới có thể khôi phục sự biến chất trở lại bình thường.

Thế nên tu học Phật pháp, mọi người nhất định phải hiểu là tu điều gì? Không phải cầu thăng quan phát tài, không cầu những thứ đó, không phải cầu danh văn lợi dưỡng, mà là cầu trí tuệ, nghĩa là cầu Bồ-đề. Cầu Bồ-đề bằng cách nào? Bồ-

đề là giác ngộ, giác rồi thì trí tuệ trong tự tánh liền hiển lộ. Mê thì nó biến thành phiền não, mê rồi thì Bồ-đề chính là phiền não, vô minh phiền não là khi bắt đầu mê, khi mê nghiêm trọng thì là trần sa phiền não, kiến tư phiền não. Kiến tư phiền não chính là lục đạo luân hồi, là mê! Mê rồi thì tạo nghiệp, nghiệp lực dẫn đến quả báo, quả báo ở đây là tam đồ lục đạo. Tam đồ lục đạo vốn là không có, đối với cái vốn có thì giáo pháp Đại thừa bất đắc dĩ đặt cho nó một cái tên là nhất chân pháp giới, nhất chân pháp giới là chỉ cho cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật Như Lai, cái này vốn sẵn có. Tâm hiện, thứ do tâm hiện ra là nhất chân pháp giới, nhất chân pháp giới biến thành mười pháp giới, biến thành lục đạo luân hồi, biến thành tam đồ địa ngục, đó là gì? Đó là ảo tượng do ý niệm sai lầm, tâm thái không bình thường của bạn biến hiện ra, không phải là sự thật. Kinh Kim Cang nói “hết thầy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”, lục đạo, tam đồ là mộng huyễn bọt bóng. Không chỉ là những thứ này, mà ngay cả tứ thánh pháp giới cũng là mộng huyễn bọt bóng, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật trong mười pháp giới vẫn thuộc về mộng huyễn bọt bóng.

Tứ thánh được gọi là Tịnh độ, tuy mê nhưng không quá nghiêm trọng, tuy có ô nhiễm nhưng ô nhiễm vẫn không sâu, đối với lời dạy của Phật Bồ-tát biết tôn trọng, biết kính ái, biết y giáo phụng hành, cho nên cảnh giới của họ tuy không phải là cõi Thật báo, nhưng rất gần với cõi Thật báo, gọi là Tịnh độ. Lục đạo gọi là ô nhiễm, ngày nay ô nhiễm rất nghiêm trọng, nguyên nhân vì sao? Không có Bồ-đề, cũng không có đại bi. Không phải thật sự không có, mà nó bị biến chất, đại bi biến thành tự tư tự lợi, Bồ-đề biến thành ngu muội, cho nên quả báo hiện ra đáng vẻ thế nào? Súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục. Xã hội của chúng ta ngày nay, các bạn thử nghĩ xem, có phải là súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục hay không? Súc sanh là gì? Là ngu muội vô tri, tri kiến điên đảo, xem chánh pháp thành tà pháp, cho tà pháp là chánh pháp, ngày nay gọi là gì? Giá trị quan điên đảo. Người trước đây cho rằng nhân nghĩa là tốt, mọi người đều khẳng định; người thời nay đối với nhân nghĩa cho rằng không đáng một xu. Cái gì là tốt nhất? Tự tư tự lợi là tốt nhất, con người sống vì mình, không vì người khác, con người có thể tổn người lợi mình, tổn người lợi mình là anh hùng, là hào kiệt, điên đảo rồi. Không giống trước đây, trước đây có thể xả thân, xả thân thành tựu đức nhân, thành tựu nhân nghĩa. Hiện nay giá trị quan đã điên đảo, đúng sai điên đảo, tà chánh điên đảo. Cho nên câu sau vẫn là “phương tiện làm chỗ rốt ráo”, phương tiện này là gì? Là phương tiện phản diện, không phải là chánh diện.

Chúng ta nhìn xem xã hội ngày nay, có giống súc sanh hay không? Con người đôi khi còn không bằng súc sanh. Có giống ngựa quý hay không? Có giống địa ngục hay không? Địa ngục trần gian! Con người sống trên thế gian này không biết sống vì điều gì. Con người sống trên thế gian này có ý nghĩa gì, có giá trị gì? Họ đều không biết. Không biết, nhưng họ vẫn khởi tâm động niệm, họ vẫn nói năng hành động, họ làm ra điều gì? Bạn quan sát kỹ xem, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm hoàn toàn tương ứng với ba đường ác. Nghiệp nhân đầu tiên của ba đường ác là tham sân si, bạn xem có phải tương ứng với thứ này hay không? Từ phương tiện của họ mà nói, sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, đây là phương tiện của họ, phương tiện của chúng sanh trong ba đường ác. Ý nghĩa của ba câu này sâu biết bao! Nhà khoa học hiện nay chứng minh, dùng lý luận của cơ học lượng tử để chứng minh, cảm xúc của con người có ảnh hưởng đến sức khỏe cơ thể. Họ đưa ra hai ví dụ, một là phần nộ, hai là từ ái, trong tâm có cảm xúc từ bi, yêu thương thì cảm xúc này sẽ ảnh hưởng đến tế bào trong cơ thể của chúng ta, tế bào có được dinh dưỡng rất tốt, khả năng miễn dịch được nâng lên với mức độ lớn, cơ thể của họ khỏe mạnh. Nếu là phần nộ, họ nói phần nộ gây ra ảnh hưởng tiêu cực, khiến những tế bào mang bệnh, khả năng miễn dịch suy giảm đáng kể, rất dễ lây nhiễm vi-rút từ bên ngoài. Đây là nói cảm xúc của nhân loại, không thể nói nó không liên quan đến cơ thể, mà có quan hệ mật thiết. Lại mở rộng ra, mở rộng ra đến hoàn cảnh, thật sự như Phật pháp nói “tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển”, ảnh hưởng đến hoàn cảnh bên ngoài. Họ cũng nêu ra một thí dụ về sự cầu nguyện trong bộ tộc xưa của người nước ngoài, khi hạn hán họ cầu mưa, thấy một người cầu đảo ở đồng trống. Sau khi cầu đảo xong, họ nói “chúng ta đã làm xong việc rồi, về thôi!” Trời chưa mưa; thế nhưng buổi sáng cầu đảo, buổi chiều sắp hoàng hôn thì thật sự có mưa. Đầu tiên mưa rất lớn, sau đó mỗi ngày đều có một trận mưa, cứ thế mà mưa suốt một mùa trong hai ba tháng. Hỏi họ cầu đảo thế nào? Họ không phải cầu ông trời cho mưa xuống, họ không phải là ý niệm này, ý niệm của họ là gì? Cảm ơn trời xanh, cảm ơn đại tự nhiên đã yêu thương che chở chúng sanh sống trong khu vực này, họ hoàn toàn dùng tâm yêu thương, không cần cầu nguyện, mà là cảm ơn, yêu thương thì tự nhiên sẽ cảm thông.

Điều này khiến chúng tôi nhớ đến, trong sách xưa có ghi chép một đoạn, trong truyện ký của đại sư Liên Trì có một câu chuyện như sau. Có một năm Hàng Châu bị hạn hán, đại sư Liên Trì sống ở Hàng Châu. Tôi có đến thăm đạo tràng của ngài, hiện nay không còn là đạo tràng nữa, hiện nay đã biến thành quán trà, chúng

tôi nhìn thấy rất đau lòng. Chánh điện trở thành phòng trà, bán trà, chỗ cúng Phật trước đây, hiện nay đặt một cái bàn dài, là chỗ biểu diễn ca hát, khiêu vũ. Cũng may, họ biểu diễn toàn là âm nhạc cổ điển, nghệ thuật nhân gian của Trung Quốc. Thái thú Hàng Châu xin đại sư Liên Trì giúp nông dân cầu mưa, đương nhiên đại sư Liên Trì không thể từ chối việc nghĩa, ngài nói “tôi không biết cầu mưa, tôi chỉ biết niệm Phật”. Thế là ngài dẫn đầu một nhóm người gồm xuất gia và tại gia, bản thân ngài cầm khánh và mõ, dẫn đoàn người này đến đồng ruộng niệm Phật, đi nhiều Phật ở đó. Thật kỳ lạ, sau khi ngài niệm xong thì nơi đó liền có mưa. Việc này có cùng một đạo lý với thực nghiệm của người ngoại quốc, tâm yêu thương chân thành đã thông với đại tự nhiên, thông với thiên địa quỷ thần, có sự kết nối. Con người yêu thương đại tự nhiên, con người tôn kính thần minh thì thần minh và đại tự nhiên cũng yêu thương con người, vì sao vậy? Vì đều là một thể sanh mạng, không phải là hai thứ khác nhau. Cho nên ý niệm cực kỳ vi tế không đáng kể của chúng ta đều có sức ảnh hưởng rất lớn. Nhỏ thì ảnh hưởng đến sức khỏe của thân tâm, lớn thì ảnh hưởng đến hoàn cảnh bên ngoài.

Cầu đảo có hiệu quả, song là nhất thời, là tạm thời, trị ngọn mà không phải trị gốc. Trị gốc nghĩa là sao? Trị gốc là giảng kinh dạy học, vì sao vậy? Giảng kinh dạy học khai phát trí tuệ của con người, trí tuệ hiện tiền thì chẳng phải sẽ tìm thấy lẽ sao? Trí tuệ hiện tiền thì sẽ có phương tiện rốt ráo. Phải dùng lời của cổ thánh tiên hiền Trung Quốc để giải thích ba câu này, lẽ là gì? Tổ tiên Trung Quốc nói với chúng ta, lẽ là cha con có tình thân, đây là lẽ của văn hóa Trung Quốc. Tình thân là gì? Là thân ái, sự thân ái giữa cha con không có điều kiện, là thật, không phải giả. Bạn nhìn thấy cha mẹ, thấy từ khi nào? Từ lúc sơ sinh, rõ ràng nhất là khi 3-4 tháng tuổi, bạn xem tình yêu của cha mẹ dành cho con trẻ, trẻ tuy không biết nói nhưng bạn xem thái độ của nó đối với cha mẹ, sự biểu đạt tình yêu thương của nó rất rõ ràng. Có một năm tôi đi họp ở Nhật, mười mấy đồng học Tịnh tông đi cùng tôi, chúng tôi đi trên đường, có một bà mẹ trẻ, con của cô ấy được 4 tháng, cô dắt theo một chiếc xe nôi nhỏ. Trên đường đi, tôi bảo mọi người đến nhìn xem, quý vị hãy đến xem tình thân giữa mẹ con, bạn từ trong đây sẽ thấy ra được. Giáo dục của Trung Quốc là cấm rẽ ở chỗ này, mục đích của dạy học là gì? Là hy vọng tình thân ái này gìn giữ vĩnh viễn suốt đời không thay đổi, đây chính là đại bi, từ bi, vĩnh hằng bất biến. Đại bi biểu hiện ở quan hệ cha con chính là cha từ con hiếu, tâm đại bi của người làm cha, ở địa vị này thì phải thế nào? Chính là từ ái, chính là thân ái. Phận làm con thì phải làm sao? Chính là hiếu thuận, phương tiện, đây chính là

phương tiện. Đối với lãnh đạo là lòng trung, vậy bạn chính là từ ái, lãnh đạo đối với thuộc hạ thì nhân từ, đây đều thuộc về phương tiện. Thế nhưng trong đây quan trọng nhất là trí tuệ, nếu không có trí tuệ thì bạn sẽ không biết phải làm thế nào, bạn sẽ không làm được. Cho nên giáo dục là cầu trí tuệ, khai trí tuệ rồi thì tìm thấy rõ, cũng biết được làm thế nào để vận dụng gốc rễ này. Tổ tiên xưa của Trung Quốc, họ thật sự hiểu, thật sự có trí tuệ, đã nói với chúng ta rõ ràng, đơn giản văn tắt, rõ ràng sáng tỏ, không chút mơ hồ. Tâm từ bi của người cha là gì? Tâm từ bi của người con là gì? Tâm từ bi của anh em là gì? Tâm từ bi của bạn bè là gì? Điều từ trên phương tiện mà dạy bạn, đó chính là từ bi. Trong ngũ luân nói cha con có tình thân, vua tôi có đạo nghĩa, vợ chồng có khác biệt, lớn nhỏ có trật tự, bạn bè có thành tín, đã nói có năm câu này, đây là tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc! Nếu dụng tâm nghiên cứu thể hội khái niệm trung tâm này thì tất cả chúng sanh và mình là một thể.

Trong Phật pháp nói càng triệt để, càng rõ ràng hơn, tận hư không khắp pháp giới với chính mình là một thể, gọi là “nhỏ một sợi tóc, động cả toàn thân”, một quan niệm, một lời nói, một động tác của chúng ta đều ảnh hưởng đến khắp pháp giới hư không giới. Đây là điều trong Hoa Nghiêm Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán nói, đại sư Hiền Thủ nêu ra ví dụ là một vi trần, một vi trần trọn khắp pháp giới. Một vi trần vì sao trọn khắp pháp giới? Sự rung động của một vi trần, dao động sóng này trọn khắp pháp giới, xuất sanh vô tận, sức chứa của một vi trần gồm không lẫn có, dao động sóng của một vi trần trọn khắp pháp giới, tác dụng của một vi trần là xuất sanh vô tận, là một thể. Thế nên, tiến sĩ Emoto Masaru người Nhật Bản làm thí nghiệm với nước, tôi quen biết ông từ đó đến nay đã 10 năm rồi. Ông nói với tôi, trung tâm của vũ trụ dường như chính là yêu thương. Tôi nói “đúng vậy”. Tôi nói với ông, trung tâm giáo nghĩa của tất cả tôn giáo trên thế giới cũng chính là yêu thương. Bạn xem Phật giáo gọi là từ bi, Kitô giáo, Thiên chúa giáo nói thần yêu thương người thế gian, thượng đế yêu thương người thế gian, Hồi giáo nói thánh Allah thật sự là nhân từ. Cho nên tôi nói 4 chữ nhân từ bác ái này là trung tâm của hết thầy giáo học thần thánh trên toàn thế giới, nó chính là tự tánh, chính là tánh đức, chính là rễ, chính là Bồ-đề, chính là phương tiện.

Cổ thánh tiên hiền Trung quốc đã tìm được rễ, trí tuệ cũng có, về mặt phương tiện đã nêu ra mấy ví dụ, chúng tôi quy nạp chúng thành 12 chữ: *hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình*, 12 chữ này. Nếu chúng ta thực hiện

được hết 12 chữ này thì người này chính là thánh nhân, người này chính là Phật, người này chính là thần, điều này một chút cũng không giả, phương Đông, phương Tây có cách gọi không giống nhau, nhưng thực chất thì tương đồng. Các ngài đã làm được từ bi, làm được viên mãn như thế, Phật pháp nói “từ bi làm gốc”. Nhà Phật nói phương tiện, là nói đến điều gì? Là 10 cương lĩnh lớn, 10 cương lĩnh lớn này chính là thập thiện nghiệp đạo, mỗi một điều trong thập thiện đều đầy đủ 10 điều, đây chính là 100 điều, mỗi một điều trong 100 điều này đều đầy đủ 10 điều, trùng trùng vô tận. Cho nên trong Tiểu thừa, Tiểu thừa có 3.000 oai nghi, đây là sự mở rộng của thập thiện nghiệp đạo, 3.000 điều; Bồ-tát Đại thừa có 84.000 tế hạnh, vẫn là sự mở rộng của thập thiện, 3.000 oai nghi là phương tiện rất ráo, 84.000 tế hạnh là phương tiện rất ráo của Bồ-tát. Nếu chúng ta dùng 12 chữ này của Trung Quốc, 12 mục đạo đức: trung hiếu nhân ái, tín nghĩa hòa bình, thêm lễ nghĩa liêm sỉ, 12 chữ này; 12 chữ này nói rộng ra có phải là 84.000 tế hạnh của Bồ-tát hay không? Đúng vậy, không sai chút nào, chỉ xem bạn có trí tuệ vận dụng nó hay không. Có trí tuệ vận dụng nó từng ly từng tí vào trong cuộc sống thường ngày thì không điều gì chẳng phải là sự thể hiện của tâm từ bi, ba câu này chính là giáo dục cảm rỗi của chúng ta.

Rễ của Phật pháp rất hay, là Thập Thiện Nghiệp Đạo, Sa-di Luật Nghi, quá hay, chúng ta không có trí tuệ nên không biết dùng nó, cho nên chúng ta học Đệ Tử Quy, học Cảm Ứng Thiên, từ trong đây học một ít trí tuệ. Chúng ta không biết cách triển khai Thập Thiện Nghiệp Đạo, nếu bạn học Đệ Tử Quy thì sẽ biết được, Đệ Tử Quy đã triển khai ra. Đệ Tử Quy tổng cộng có 360 câu, mỗi câu ba chữ, nói cho quý vị biết, mỗi câu đều là Thập Thiện Nghiệp Đạo. Thái Thượng Cảm Ứng Thiên cũng là như vậy, mỗi câu đều không rời Thập Thiện Nghiệp Đạo. Bạn học từ trong đây, bạn học được điều gì? Học được biết dùng thập thiện nghiệp đạo, thực hiện thập thiện nghiệp đạo vào trong cuộc sống thường ngày, vào trong công việc, vào trong công việc thuộc các ngành nghề khác nhau, thực hiện vào trong đối nhân xử thế tiếp vật. Vậy bạn sẽ có mối quan hệ tốt với mọi người, Phật pháp gọi là pháp duyên thù thắng, bất luận bạn đi đến đâu đều được mọi người yêu mến, người khác hoan hỷ thân cận bạn, vui vẻ học tập theo bạn, đối nhân xử thế đến giai đoạn này có thể nói là tương đối viên mãn. Nhưng bạn chưa ra khỏi địa cầu, địa cầu ở trong thái không là một hành tinh rất nhỏ, nếu bạn có thể bước ra được thì bạn tiến vào thái không vô tận, bạn tiếp xúc với các chúng sanh không cùng chiều không gian, phạm vi này lớn. Không chỉ là mười pháp giới, mà cõi nước của tất cả chư Phật đều có

mười pháp giới, thế nên mở rộng thập thiện ra thì chắc chắn không chỉ là 84.000, mà trở thành thế nào? Trở thành vô lượng vô biên vô tận vô số phương tiện, trí tuệ của bạn đã viên mãn, phương tiện rốt ráo rồi thì bạn mới có thể độ hóa tất cả chúng sanh, ý nghĩa của ba câu này rất sâu.

“Cho nên thấy rằng, phải có pháp phương tiện rốt ráo để độ sanh thì mới là quả giác rốt ráo của Như Lai. Vì vậy, phương tiện rốt ráo ‘mười niệm ắt sanh’ xác thực xuất phát từ phương tiện tối cực thành tựu rốt ráo của Di-đà, chính là câu ‘định tuệ của Như Lai thông suốt rốt ráo không cùng tận’ trong kinh này”, đến đây là một đoạn. Chúng ta nói có một người bị bệnh nặng, tất cả phương pháp điều trị đều không thể giúp họ, đức Phật có biện pháp hay không? Nếu Phật cũng bó tay hết cách thì Phật không phải là bậc vạn đức vạn năng, vạn đức vạn năng chỉ là lời tán thán, không phải là lời chân thật. Chúng ta biết, câu trả lời trong Phật pháp là khẳng định, chắc chắn có, vấn đề ở chỗ bạn có tin hay không? Nếu bạn thật sự tin tưởng thì nó thật sự có hiệu quả, nếu bạn hoài nghi thì nó sẽ không khởi tác dụng. Điều này nếu nói thẳng ra thì Phật thật sự có phương tiện, chứ Phật không có phương pháp, phải hiểu điều này. Khôi phục bệnh nặng của bạn trở lại khỏe mạnh, phương pháp đó là gì? Phương pháp chính là lòng tin của bạn, là tâm thái của chính bạn. Cho nên Phật có phương tiện, Phật không có phương pháp, phương pháp là ở chính bạn, nếu tâm thái của bạn chuyển đổi thì bệnh của bạn sẽ không còn nữa. Bạn đi đến điểm giao nhau của sanh tử, kia là con đường chết, đây là con đường sống, bạn không đi đường kia mà đi đường này thì vấn đề được giải quyết. Phật có thể nói cho bạn biết những đạo lý và chân tướng sự thật này, còn đường thì bạn phải tự đi, quyền lựa chọn ở nơi chính bạn. Phật Bồ-tát có thể dạy bạn, nếu bản thân bạn không thể tiếp nhận thì không có cách nào. Cho nên có người nào không phải là Phật? Phật pháp nói rất rõ ràng, mỗi người đều là Phật, chỉ là hiện tại mê hoặc, mê quá sâu, thời gian mê quá dài. Thế nhưng dầu mê sâu mê dài đến đâu thì giác ngộ quả nhiên chỉ trong một niệm. Trong kinh Phật thường có một thí dụ, phòng tối ngàn năm, một ngọn đèn liền thấp sáng, một ngọn đèn là chiếu sáng hết. Phòng tối ngàn năm là thí dụ cho thời gian bạn mê dài, bạn mê quá sâu, thấp một ngọn đèn lên liền chiếu sáng, bóng tối không còn nữa, đây là Phật nói cho chúng ta biết. Giác hay mê chỉ trong một niệm, trong mê có tội ác, một niệm giác ngộ thì tội ác không còn nữa, vì sao vậy? Bởi tội ác không phải là thật, trong chân tánh không có thiện ác, không có tội lỗi trói buộc, tự tánh vĩnh viễn là thanh tịnh bình đẳng giác, bạn không giác thì liền tạo nghiệp, liền có tội, sẽ phải thọ quả báo, cho nên tin sâu rằng

mê ngộ ở một niệm. Một niệm này của chúng ta không chuyển đổi được, vấn đề nằm ở đâu? Vấn đề ở chỗ đối với chân tướng sự thật chúng ta còn hoài nghi. Nếu không có hoài nghi thì chắc chắn chuyển đổi được. Vì sao Thích-ca Mâu-ni Phật chuyển được? Vì sao đại sư Lục tổ Huệ Năng chuyển được?

Hiện nay quý vị xem cư sĩ Lưu Tô Vân ở Đông Bắc - Trung Quốc, vì sao bà chuyển được? Chính bà nói bà đang biểu pháp, lời nói này rất có ý nghĩa, bà đang biểu pháp, thật sự là đang biểu pháp. Chẳng những bệnh của bà không cần chữa trị, không uống chút thuốc nào mà hết bệnh, hơn nữa cơ thể còn khỏe mạnh, khỏe mạnh đến mức nào? Khỏe mạnh hơn lúc trẻ, hoạt bát hơn trước đây. Người ta hỏi bà vì sao được vậy? Bà nói vui một câu, bà nói đây có thể gọi là cái lão hoàn đồng! Đúng vậy, đúng là như vậy, trong Phật pháp có căn cứ, đó là ý niệm. Trong tâm của bà không có già, không có quan niệm về già nua, cho nên bà không suy, không già. Người thông thường chúng ta khi có tuổi thì có ý niệm “mình đã già, không được rồi, thật không được rồi”, vì sao vậy? Vì ý niệm đang chuyển đổi họ. Tuổi tác có thể mỗi năm một lớn, nhưng ý niệm vĩnh viễn ở lúc còn trẻ, lời này năm xưa khi giảng kinh tôi đã nói rất nhiều lần. Tôi từng nói rằng, tôi học Phật năm 26 tuổi thì suốt đời vĩnh viễn là 26 tuổi, không chuyển biến theo cảnh giới bên ngoài; bạn 30 tuổi học Phật thì bạn vĩnh viễn 30 tuổi, vậy bạn đã thật sự học được thứ trong Phật pháp. Thế nhưng chúng ta vẫn có một chút biến đổi, đó là vì sao? Vì chúng ta học không đủ triệt để, nếu hoàn toàn triệt để, hoàn toàn sáng tỏ thì bạn sẽ thường ở trong giai đoạn đó.

Đối với giáo pháp Đại thừa, tôi thật sự không xa rời một ngày nào, mỗi ngày đọc kinh, mỗi ngày đều giảng kinh; nếu không giảng trong giảng đường, khi nói chuyện với người khác thì đều là giảng kinh. Tôi học tập rất vất vả, cho nên tôi nói với mọi người, tôi không phải là người thượng thượng căn, tôi là người trung hạ căn. Nhưng từ trẻ tôi đã có lòng tin, tôi không hoài nghi, tôi đối với kinh giáo Đại thừa, đối với pháp môn Tịnh độ hoàn toàn tin tưởng vững chắc, đại khái vào lúc hơn 50 tuổi. Đời này tôi nhận sự chỉ dạy của đại sư Chương Gia, như trong kinh Lăng-nghiêm nói “đem thâm tâm này phụng trần sát¹, đây mới gọi là báo ân Phật”. Hiến thân để báo ân, dùng điều gì làm phương tiện rốt ráo? Noi gương Thế Tôn làm một thầy giáo tình nguyện, tôi không làm hiệu trưởng, tôi làm giáo viên. Mỗi ngày giảng kinh dạy học, sống một ngày thì làm một ngày, người trên thế gian này

¹ Trần sát (塵剎): Thế giới nhiều như số bụi nhỏ.

có duyên thì tôi ở thêm vài năm; hết duyên với người trên thế gian này thì tôi đến thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là quê nhà của tôi, gọi là trở về quê hương, lá rụng về cội. Tôi hiểu xã hội này rất rõ, sống trên thế gian hiện nay, vẫn là mỗi ngày ở cùng Phật Bồ-tát, bạn nói xem như vậy vui biết bao! Hạnh phúc biết bao, một ngày cũng không rời.

Phật Bồ-tát ở đâu? Ở trong kinh điển. Kinh điển là dẫn đường, là cầu nối, nhờ sự dẫn đường của cầu nối này mà về mặt tinh thần chúng ta có thể thông với cổ thánh tiên hiền, chư Phật Bồ-tát, trên thực tế thì cũng không có khoảng cách, bạn muốn hỏi vì sao ư? Vì hết thấy pháp từ tâm tướng sanh. Nếu chúng ta khởi tâm động niệm giống như năm hạng mục tu học mà tôi đề xuất khi chúng ta thành lập Tịnh tông học hội, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều có thể tương ứng với tam phước, tương ứng với lục hòa. Người khác không hòa với ta, nhưng ta hòa với họ, như vậy sẽ không chướng ngại lục hòa kính. Tất cả đều bắt đầu làm từ bản thân, đừng yêu cầu người khác, yêu cầu người khác thì bạn sẽ có phiền não, hãy yêu cầu chính mình, đừng yêu cầu người khác. Tương ứng với tam học, lục độ, mười đại nguyện vương, về mặt sự cũng không rời tăng đoàn của Thích-ca Mâu-ni Phật, cũng không rời tăng đoàn của thế giới Cực Lạc, đây là thật, không phải giả. Tôi làm được, bạn cũng làm được, mọi người đều làm được. Thầy của chúng ta là kinh Hoa Nghiêm, là kinh Vô Lượng Thọ, là kinh Pháp Hoa. Trong các kinh giáo thì đây là kinh giáo Nhất thừa, còn thù thắng hơn Đại thừa, nắm chắc lấy một bộ, miệt mài không bỏ. Việc chọn bộ kinh này không cần chúng ta phải lo, chư Phật Bồ-tát, tổ sư đại đức đều nói cho chúng ta biết kinh Vô Lượng Thọ là số một. Bạn xem trong lời tựa của cư sĩ Mai Quang Hy, ngài nói Hoa Nghiêm, Pháp Hoa đều là dẫn đường của kinh Vô Lượng Thọ, dẫn đường cho bạn vào kinh Vô Lượng Thọ. Nếu chúng ta có thể không hoài nghi, có thể hoàn toàn tiếp nhận thì bạn chính là người thượng thượng căn, ở đây chúng tôi giảng đến chuyên tiếp thượng căn, không hề nói sai chút nào. Trong thế giới tinh thần, trong thế giới linh tánh, chúng ta sống cùng chư Phật Bồ-tát, đại đức cổ thánh tiên hiền, bạn nói xem đây là việc vui sướng cỡ nào, sao không sanh tâm hoan hỷ, sao không có pháp hỷ sung mãn được? Cho nên mỗi câu mỗi chữ trong kinh là vô lượng nghĩa, giảng không hết.

Bởi vì Như Lai, ở đây chỉ cho A-di-đà Phật, hoặc là Thích-ca Mâu-ni Phật, nhất định có pháp phương tiện rốt ráo để độ sanh. Bất luận bạn là loại chúng sanh nào, hành thiện hay tạo nghiệp, hoặc ngũ nghịch thập ác thì đều có thể giúp bạn

một đời thành Phật, đây gọi là pháp phương tiện rốt ráo để độ sanh. Như thế mới thật sự hiển thị quả giác rốt ráo của Như Lai, ngài thật sự là viên mãn, không hề khiếm khuyết. Nếu không làm được điều này thì ngài là khiếm khuyết, không phải viên mãn. A-di-đà Phật dùng phương pháp gì để đạt đến viên mãn rốt ráo? Lâm chung mười niệm ắt sanh. Một đời mê hoặc điên đảo, hồ đồ, tạo tác tội lớn ngũ nghịch thập ác, chắc chắn đọa địa ngục A-tỳ, A-di-đà Phật vào lúc lâm chung, dùng một niệm, mười niệm thì được sanh, đây là phương tiện rốt ráo, không còn gì để nói nữa. Thế nhưng ở đây quý vị phải biết, người vãng sanh này cần phải đầy đủ ba điều kiện, không đủ ba điều kiện này thì khi lâm chung họ sẽ không niệm Phật, họ không thể vãng sanh. Thứ nhất là đầu óc tỉnh táo, cho nên khi lâm chung sợ nhất là chứng lẫn của người già. Có người từng hỏi tôi, người già bị lẫn thì làm sao giúp cho họ? Không có cách, chỉ có thể niệm Phật để họ nghe thấy, “một phen lọt vào tai, vĩnh viễn thành hạt giống đạo”, đối với loại người này thì gieo hạt giống A-di-đà Phật vào trong a-lại-da của họ. Cho nên để vãng sanh thì đầu tiên phải tỉnh táo, phàm khi lâm chung đầu óc tỉnh táo, nói với quý vị, họ chắc chắn sẽ không đọa ba đường ác. Vì sao vậy? Họ sẽ không chọn nơi đó để đi, chắc chắn là chọn cõi trời người. Thế nên người Trung Quốc nói ngũ phước, phước cuối cùng chính là chết tốt lành, khi chết rõ ràng sáng suốt, họ sẽ không đọa đường ác. Đây là một điều trong ngũ phước, cho nên thứ nhất là lâm chung đầu óc tỉnh táo. Thứ hai là gặp được bạn lành nhắc nhở họ, có người dạy họ, như ông Chu Quảng Đại ở Washington DC, Mỹ. Ông Chu Quảng Đại cả đời chưa từng tiếp xúc với tôn giáo, trước khi mất ba ngày, người nhà mới tìm đến Tịnh tông học hội của chúng tôi, đồng học của chúng tôi đến giúp ông ấy, nói cho ông ấy chỗ tốt của thế giới Cực Lạc, khuyên ông niệm Phật, phải có cơ hội này. Thứ ba là sau khi nghe rồi phải tin tưởng, phải phát nguyện, vậy thì được. Ba điều kiện này thiếu một điều cũng không được, ông Chu Quảng Đại có đủ ba điều này, cho nên ông ấy không phải là 10 niệm, ông đã niệm ba ngày. Người thân của ông cùng với liên hữu bạn đạo trong học hội chúng tôi trợ niệm cho ông trong ba ngày ba đêm, sau ba ngày thật sự thành công, cả nhà đều tin tưởng, đều là tự hành hóa tha. Ông biểu diễn như thế, bạn xem cả nhà vốn là không tin, giờ đều tin hết. Các đồng học Tịnh tông chúng tôi nghe được tin này, lòng tin đối với niệm Phật càng thêm kiên cố, biết rằng việc này không phải giả, mà là sự thật.

Chúng ta lại hỏi, hiện tại cơ thể của chúng ta khỏe mạnh, A-di-đà Phật có thể giúp được không? Hiện nay tập khí phiền não của chúng ta rất nặng, tội nghiệp rất

sâu, chúng ta muốn sám trừ nghiệp chướng, muốn thân tâm vui vẻ để học Phật, A-di-đà Phật có thể giúp được không? Hiện nay địa cầu mà chúng ta đang sống, nó bị bệnh rồi, tai nạn nhiều như thế, A-di-đà Phật có thể giúp chúng ta hóa giải được không? Đáp án đều là chắc chắn. Phương tiện rốt ráo của Như Lai là gì? Nói cho quý vị biết, chính là giảng kinh dạy học. Giảng kinh gì vậy? Giảng kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ. Tất cả những nghi vấn chưa rõ, phương pháp đối trị, phương pháp trị liệu, thầy đều nằm trong bộ kinh này. Vấn đề ở chỗ bạn có tin không? Tin, trong tôn giáo nói người tin thì được cứu, bạn có tin không? Tin thì bạn được cứu. Nói thật ra thì bộ kinh nào cũng thù thắng, Phật Phật đạo đồng, kinh giáo cũng như vậy. Kinh Kim Cang nói rất hay, “các pháp bình đẳng, không có cao thấp”, thế nhưng kinh Hoa Nghiêm quá dài, hiện nay cần cấp cứu, chúng tôi tạm thời ngưng kinh Hoa Nghiêm một năm, hy vọng trong một năm giảng bộ kinh này, đây là gì? Cấp cứu! Sau đó chúng ta từ từ học Hoa Nghiêm, chúng tôi sẽ tiếp tục giảng Hoa Nghiêm, giảng viên mãn kinh Hoa Nghiêm. Tôi nghĩ theo cách giảng của chúng tôi trước đó đã giảng viên mãn phẩm Thập Trụ, sau phẩm Thập Trụ thì không cần phải giảng kỹ như vậy nữa, chúng tôi sẽ y theo phương thức giảng kinh thông thường, không phải là chỗ quan trọng thì nói sơ lược là được rồi, bộ phận quan trọng thì chúng tôi sẽ giảng kỹ, như vậy có thể rút ngắn thời gian, hy vọng kinh Hoa Nghiêm không quá 5 năm là giảng xong. Nếu theo phương thức hiện nay thì kinh Hoa Nghiêm phải giảng mất 20 năm, chúng ta rút ngắn lại, 5 năm là giảng xong.

Cho nên “phương tiện tối cực thành tựu rốt ráo của Di-đà”, đúng vậy, không sai chút nào, ngài có, không phải ngài không có, chính là câu “định tuệ của Như Lai thông suốt rốt ráo không cùng tận” trong kinh này, câu này là kinh văn trong kinh. Không có gì không giải quyết được, các nhà khoa học cũng chứng minh, lời tiên tri xưa nay trong ngoài nước có phải là thật không? Mọi người cũng khẳng định là thật, nhưng cái thật ở đây là cái thấy của họ vào thời điểm đó, khi sự việc xảy ra thì vẫn có rất nhiều nhân tố thay đổi tồn tại trong đó. Vậy phải xem điều gì? Cho nên sau mỗi lời tiên tri đều nói phải xem nhân tâm của các bạn, các bạn có thay đổi hay không, đều có một câu như vậy. Điều này có nghĩa là lời tiên tri nói đều có khả năng xảy ra, nhưng không phải là nhất định, nói là có thể xảy ra, hoàn toàn dựa vào tâm thái của chúng ta. Hiện nay bạn bị bệnh nặng, bệnh nguy cấp, thọ mạng của bạn hết rồi, thọ mạng hết thì không có cách nào, có thể kéo dài hay không? Có thể. Vì sao lại có thể? Thọ mạng của bản thân tôi hết rồi, không còn nữa, nhưng tôi vì chúng sanh, thọ mạng của chúng sanh dài, nếu bạn có thể xả mình vì người, tôi

hiển dăng thân thể này, vì tất cả chúng sanh mà phục vụ, không còn vì mình nữa, lập tức thọ mạng được kéo dài. Xem phát tâm của bạn lớn hay nhỏ, bạn phát tâm nhỏ một chút thì kéo dài được vài năm, phát tâm lớn thì kéo dài vài chục năm, con số không nhất định. Ở Trung Quốc có một người sống lâu nhất, đó là ông Bành Tổ, sống hơn 800 tuổi, đại đệ tử của Thích-ca Mâu-ni Phật, tôn giả Đại Ca-diếp đang nhập định ở núi Kê-túc, ngài vẫn còn sống, 3.000 tuổi rồi. Thọ mạng của ngài rất dài, ngài phải chờ Bồ-tát Di-lặc ra đời, đem y bát giao cho Bồ-tát Di-lặc, vậy còn phải chờ bao nhiêu năm nữa? Nếu theo cách tính của thế gian này thì là 56 ức 7 ngàn vạn năm, ngài phải sống lâu như vậy để chờ giao y bát. Khi chúng tôi đi du lịch ở Đại Lý - Vân Nam, còn nghe có người nói rằng, tôn giả Ca-diếp thường xuất hiện, người có duyên thì có thể gặp được ngài. Cho nên pháp không có pháp cố định, phải hiểu rõ ràng sáng tỏ đạo lý. Tiền đồ một đời của mình là do tâm niệm của mình tạo nên, không liên quan gì đến người khác, nếu oán trời trách người thì tạo tội nghiệp nặng, đó là bạn mê hoặc điên đảo. Những đạo lý này, trong Hoàn Nguyên Quán giảng rất rõ ràng, giảng rất tỉ mỉ, bộ kinh này rất sâu, bắt đầu giảng từ chỗ khởi nguồn của vũ trụ, giảng đến cuối cùng thì dạy chúng ta tu chỉ, tu quán, chỉ chính là học buông xuống, quán chính là nhìn thấu.

“Người đời nay sao có thể vì pháp này dễ hành mà khinh thường!” Đây là sự sai lầm của người thông thường đối với Tịnh tông, đây là quan niệm sai lầm, hình như pháp môn này quá dễ dàng, thành Phật làm tổ làm gì có chuyện dễ như thế! Cho nên họ xem thường pháp môn này, họ muốn học đại kinh đại luận khác. Không hề biết rằng những đại kinh đại luận khác, chỗ quay về cuối cùng là như nhau, con đường đó đi rất quanh co, rất nhiều đường vòng, pháp môn này là đi đường thẳng. Thế nên người có thể tin, bất kể họ là loại người nào, thật sự có thể tin tưởng phát nguyện đi con đường này thì đều gọi là thượng căn, chuyên tiếp thượng căn. Nếu không tin thì bạn cứ đi con đường vòng! Tiếp theo lão cư sĩ đưa ra một ví dụ, *“ví như tivi màu, máy thu âm, máy vi tính, đều phải an toàn và dễ dùng. Tuy người không biết khoa học kỹ thuật, nhưng vừa nhấn nút thì có thể hưởng thụ ngay thành quả khoa học hiện đại nhất này. Do an toàn và dễ dùng, nên người đời khen là khoa học kỹ thuật tiên tiến”*. Nêu ra ví dụ này rất hay, hiện nay mỗi nhà đều sử dụng thứ này, bạn muốn nói ra nguyên lý của nó, người có thể nói ra được rất ít, nhưng mọi người đều biết dùng nó, đơn giản dễ dùng, lập tức có thể thu được hiệu quả, cho nên mọi người nhìn thấy rất hoan hỷ. Nguyên lý của nó thì quá sâu, hiểu hay không hiểu cũng không sao, chỉ cần biết dùng là được.

Cùng một đạo lý như vậy, nhưng đạo lý của Tịnh tông rất sâu, chỉ có Phật với Phật mới có thể hiểu rất ráo, vậy bạn cần gì rước lấy phiền phức. Phật nói chỉ có Phật với chư Phật mới có thể hiểu được, mới hiểu rất ráo, ngày nay chúng ta chỉ cần làm theo phương pháp này, đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì làm Phật rồi, đó là đạo lý gì thì đến lúc đó chẳng phải sẽ hiểu rõ sao? Nếu hiểu hết rồi mới học thì cả đời này bạn không có hy vọng, đời này chắc chắn bạn không hiểu rõ được, bạn sẽ không đi được. Còn không bằng một bà lão cái gì cũng không biết, nhưng bà cứ đi trước đã, đến thế giới Cực Lạc thì bà sẽ hiểu rõ hết. Bạn không thể sánh với bà, bà là thượng căn, bạn là hạ căn. Bạn thật sự hiểu rõ ràng sáng tỏ sự việc này rồi thì bạn mới hiểu được vì sao lần này tôi buông xuống kinh Hoa Nghiêm để giảng bộ kinh này, bạn sẽ hiểu được. Kinh Hoa Nghiêm là dạy bạn hiểu rõ những điều trong đó, còn kinh này thì không cần, đây gọi là làm Phật trước, sau đó tự nhiên bạn sẽ thông đạt. Thật sự tin tưởng chính mình, cho nên trong kinh Hoa Nghiêm có hai câu quan trọng, đầu tiên tin tưởng chính mình vốn là Phật, điều này rất quan trọng. Trong kinh Tịnh độ, “tâm này là Phật, tâm này làm Phật”, trong Quán kinh nói như vậy. Tâm này là Phật, chính là Phật nói “hết thảy chúng sanh vốn là Phật”; tâm này làm Phật, hiện nay bạn niệm A-di-đà Phật thì chính là tâm này làm Phật. A-di-đà Phật là tự tánh Phật, bạn niệm câu Phật hiệu này thì chính là tâm này làm Phật, bạn vốn là Phật nay lại làm Phật, vậy sao không thành Phật cho được?

Phải niệm thời gian bao lâu để thành Phật? Thông thường xem ra là ba năm, bạn xem nhanh biết bao! Phàm phu làm Phật chỉ cần ba năm, thế nhưng bạn nghe thấy câu này e rằng bạn sẽ kinh sợ, “ôi, ba năm là phải chết rồi, không thể học pháp môn này”, điều này làm người ta đều sợ mà thoái tâm. Đúng vậy, đó là gì? Mê hoặc nên mới như vậy, trong lục đạo khổ như thế mà còn không giác ngộ, còn không buông được, vẫn lưu luyến, vậy còn cách nào nữa? Chư Phật Bồ-tát ở bên cạnh chỉ đành cười, không có cách nào. Được thôi, bạn đã không nỡ buông bỏ mà đi, vậy bạn chịu khổ thêm vài năm nữa, đợi bạn chịu đủ rồi tính tiếp. Sự thật quả đúng là như vậy, Phật Bồ-tát tuyệt đối không ép buộc bạn, bạn đồng ý luân hồi thì để bạn luân hồi, đến ngày nào đó bạn ngán rồi, bạn không muốn luân hồi nữa thì Phật Bồ-tát sẽ đến. “Trong cửa nhà Phật không bỏ một ai”, đại nguyện này tuyệt vời! Phật Bồ-tát tuyệt đối không ép buộc người nào, gọi là “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, bạn muốn làm thế nào thì bạn cứ làm, các ngài tuyệt đối không can thiệp, chúng ta phải ghi nhớ điều này. Chúng ta thấy người thân quyến thuộc, thấy người mình yêu mến và tôn trọng, họ đang tạo ác, không cần can thiệp họ, nhưng

cần khuyên họ, nếu khuyên họ không tin, không tin thì thôi, không được nhất định ép buộc. Nhất định ép buộc họ là không tốt, ngay cả Phật Bồ-tát còn không ép buộc họ, huống gì là chúng ta?

Phương pháp hiệu quả nhất là bản thân bạn làm cho họ xem, họ sẽ tin tưởng, nếu họ nhìn thấy sự thật thì họ sẽ tin. Tôi nói lời này đại khái cũng 30-40 năm rồi, vợ của tước sĩ Hà Đông ở Hồng Kông, bà chính là có phương tiện khéo léo. Tước sĩ Hà Đông là tướng quân, cả gia đình tin Kitô giáo, còn bà thì niệm Phật. Dù sao người trước đây còn tiếp nhận một chút văn hóa truyền thống, biết hiếu dưỡng cha mẹ, cho nên người mẹ niệm Phật, tuy cả nhà tin Kitô giáo nhưng cũng không phản đối, trong nhà cũng có một Phật đường nhỏ cúng dường cho mẹ. Bà cũng không khuyên họ tin Phật, đạo ai nấy giữ, mọi người sống cùng nhau, rất khó được. Khi bà vãng sanh, không sanh bệnh, biết trước ngày giờ, mở một đại hội vãng sanh để tạm biệt, mời tất cả người thân bạn bè của bà đến nhà, mời họ ăn cơm, nói với họ hôm nay bà vãng sanh. Mọi người cảm thấy kỳ lạ, bà rất bình thường, rất mạnh khỏe, sao có thể nói đi liền đi? Nhưng đến giờ thì bà thật sự ra đi, ngời mà mất, đã ra đi thật sự. Tất cả con cái và con dâu của bà đều tin, đều tin Phật, đây là thật, không phải giả. Bà độ hết cả nhà, có thời tiết nhân duyên, nhân duyên chưa đến thì không nói, nói chỉ thêm phiền phức, mọi người không được vui; cuối cùng nhân duyên đến rồi, bà biểu diễn cho họ xem, cả nhà đều tin. Đây là có trí tuệ! Nếu không có trí tuệ chân thật thì sẽ không làm được. Cho nên chúng ta muốn độ người nhà quyến thuộc thì phải dùng phương pháp này, biết trước ngày giờ, ngày nào đó vãng sanh, báo cho người thân và bạn bè đến tiễn bạn, để họ tận mắt chứng kiến, họ sẽ niệm Phật, họ sẽ tiếp nhận.

“Sao lại có thể vì trì danh để hành mà khinh thường pháp môn này”. Ở đây lão cư sĩ nêu ra một số khoa học kỹ thuật hiện đại đã mang lại một số tiện lợi cho chúng ta, lại rất dễ dùng, lập tức có thể nhận được hiệu quả, nhưng lý luận thì quá sâu. Trì danh niệm Phật rất giống với ví dụ này, lý của nó rất sâu, Bồ-tát Đẳng giác còn không thể thấu triệt rõ ràng, huống là hàng sơ học chúng ta. Ở đây cũng cùng một đạo lý, chúng ta tin tưởng Như Lai chắc chắn có phương tiện tối cực, hóa giải tất cả tai nạn thiên nhiên, hiện nay là nhu cầu bức thiết của chúng ta, ngài chắc chắn có phương tiện tối cực, giúp chúng ta tịnh hóa thân tâm, có hay không vậy? Có. Người niệm Phật nhiều như thế, niệm đến thân tâm thanh tịnh, người phiền não nhẹ trí tuệ tăng chắc chắn là không ít, song những người này không nổi tiếng nên chúng

ta không biết. Nếu thật sự có duyên như vậy thì cần những người như thế nào? Người lãnh đạo đất nước, kể đến là trưởng giả giàu có, nhà doanh nghiệp lớn, những người này có thể làm được. Đi tìm những người này, hạ mình cầu hiền, tìm những người như vậy, tìm mười mấy hai mươi người, thành lập một lớp, lớp tu học kinh Vô Lượng Thọ, thành lập lớp này, mỗi kênh phát sóng trên truyền hình, mời những người này đến giảng giải, 24 giờ không gián đoạn. Giảng điều gì? Giảng kinh Vô Lượng Thọ, giảng bốn điều căn bản, ngày nào cũng giảng, tôi tin rằng sau thời gian một năm, con người sẽ giác ngộ, sẽ hiểu rõ. Sau khi hiểu rõ thì họ mới đoạn ác tu thiện, những mặt trái sẽ mất hết, buông xuống hết, họ có thể khôi phục tánh đức của chính mình, tuyên dương hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình, nếu mọi người đều có thể giữ được những tánh đức này thì tai nạn hoàn toàn được hóa giải. Lời tiên tri của người xưa không phải không linh, câu cuối cùng trong lời tiên tri, họ nói có thành hiện thực hay không? Họ nói là có khả năng xảy ra, nhưng không phải là nhất định xảy ra. Cuối cùng có xảy ra hay không là do tâm thái của các bạn có chuyển đổi hay không. Buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống ngũ dục lục trần, buông xuống tham sân si mạn, hết lòng hết dạ vì chánh pháp cứu trụ, vì tiêu tai giải nạn, vì hạnh phúc của tất cả chúng sanh, vừa chuyển đổi ý niệm như vậy thì tai nạn liền được hóa giải, Như Lai thật sự có cách, không phải là không có.

Chúng ta xem tiếp đoạn sau, *“cho nên biết rằng, hai thuyết trên đều có điểm chú trọng riêng”*, hai cách nói trên đây đều có điểm quan trọng của nó. *“Thuyết thứ hai khen pháp môn Tịnh độ trùm khắp các căn, trước tiên chú trọng độ phàm phu”*. Pháp môn Tịnh độ muốn giúp chúng sanh thời mạt pháp 9.000 năm sau nhân đây mà được độ; 9.000 năm về sau tu những pháp môn khác thật sự khó, khó ở chỗ nào? Phải đoạn hoặc, người nào có năng lực này? Phương pháp của Tịnh tông, không đoạn tập khí phiền não, nhưng phải không chế được nó, không chế so với đoạn phiền não thì dễ hơn rất nhiều, chúng ta có thể làm được. Chúng ta thay đổi tâm thái, không còn tự tư tự lợi, không còn tham danh văn lợi dưỡng, không được có tham sân si mạn, có những thứ này là hại chính mình nghiêm trọng nhất, người khác bị hại nhẹ, bản thân bị hại nặng, bản thân chắc chắn đọa địa ngục A-tỳ. Thật sự hiểu rõ rồi thì thấy giáo dục nhân quả vô cùng quan trọng, người xưa nói rất hay: “Người người tin nhân quả, đó là con đường để thiên hạ đại trị; người người không tin nhân quả, đó là con đường khiến thiên hạ đại loạn”. Trung Quốc 5.000 năm thật sự rất coi trọng nhân quả, vì sao vậy? Vì nhân nghĩa đạo đức là tốt, có thể ước thúc

con người, khiến con người không làm ác, vì sao vậy? Bởi làm ác cảm thấy hổ thẹn, cho nên con người biết xấu hổ, cảm thấy hổ thẹn, có lỗi với tổ tiên, có lỗi với cha mẹ, có lỗi với thầy giáo, nên không muốn làm ác. Tuy nhiên nếu danh cao lợi nhiều thì họ sẽ động tâm, biết rõ như vậy là không đúng, nhưng sức cám dỗ thật sự là quá lớn, họ không kháng cự nổi, biết rõ mà vẫn phạm. Phải dùng phương pháp nào? Nhân quả, họ thật sự hiểu được nhân quả thì họ sẽ không làm những việc này, vì sao vậy? Vì biết những danh lợi mà mình có được trước mắt tuy không tệ, rất cao, nhưng phải trả cái giá quá đắt. Ví dụ trước mắt được địa vị cao nhất, giàu có bạc tỷ, trong thoáng chốc bạn có được rồi, nhưng sau khi bạn chết sẽ đọa địa ngục A-tỳ, phải chịu tội một vạn kiếp, vậy thì tâm này lập tức nguội lạnh. Vì sao vậy? Đây thật sự gọi là liếm mật trên lưỡi dao, tuy được một chút ngọt nhưng bị đứt lưỡi, họ sẽ không muốn làm việc này.

Gần đây có đồng tu tặng tôi cuốn sách này, “Huyền thoại về cuộc xâm lăng Trung Quốc của Caesar”, đại đế Caesar của La Mã xưa, mọi người đều biết ông là một người nổi tiếng trong lịch sử. Dã tâm của ông quá lớn, muốn nuốt chửng Trung Quốc, ông đã phái mười vạn đại quân, tổng cộng mười mấy vạn người, thống soái là con trai thứ ba của ông. Trong binh đoàn lớn này chia làm 10 quân đoàn, 10 vị tướng quân, tiến về phương Đông chinh phục, thời đó là đi bộ, hoàn toàn là đi bộ, một nửa là kỵ binh, đại khái hai phần ba là kỵ binh, một phần ba là bộ binh. Từ La Mã đi đến Tây Vực, trên đường đi người và ngựa đại khái bị tổn thất khoảng một phần tư, vẫn còn ba phần tư. Bỗng qua sa mạc lớn ở Tân Cương lại chết không ít người, cho nên khi đến Trung Quốc, thực tế mà nói binh lực không còn nhiều, sĩ khí hoàn toàn biến mất. Họ đều oán trách, binh sĩ đều oán trách, vì sao phải chinh phục Trung Quốc? Trung Quốc có gì hay? Đế quốc La Mã lớn mạnh và giàu có như thế, có phước mà không biết hưởng, đến đây chịu khổ sở như vậy. Đến biên giới Trung Quốc đánh với người Trung Quốc vài trận, có thắng có thua, thắng là thắng nhỏ, thua thì tương đối nhiều, mới biết được người Trung Quốc không dễ bắt nạt, khi đó là thời nhà Hán. Trong một chiến dịch lớn, trong chiến dịch lớn đó đã chết hơn 9.000 người, sau lưng không có quân tiếp vận, không có quân tiếp vận nên càng chết thì số còn lại càng ít. Đến Cam Túc, khu vực cao nguyên Hoàng Thổ, số người còn lại đại khái không đến 10.000 người, hơn 8.000 người. Sau khi đánh vài trận, ở chỗ thoái thủ cuối cùng chỉ còn lại 200 người, toàn bộ đã tự sát, bạn nói xem hà tất phải như thế?

Trong lịch sử có ghi chép đại đế Caesar bị người ám sát, bị mưu sát, trên thực tế người bị mưu sát không phải là ông ấy, bên cạnh ông có một vệ sĩ rất trung thành, khi đó đã mặc quần áo của ông để chết thay ông. Ông chạy trốn, cũng chạy trốn đến Trung Quốc, sống ở Trung Quốc 11 năm, sau đó bị bệnh chết. Những hòn quý này 2.000 năm rồi vẫn chưa tan, quân đoàn này vẫn còn trú ở nơi hoang vu. Đây là gần đây, thống soái là hoàng tử thứ ba, người này là người tốt, anh không muốn đánh nhau, cũng không muốn xâm lược Trung Quốc, thế nhưng không thể chống lại mệnh lệnh của hoàng thượng, anh chết ở Trung Quốc, dựa thân vào một người, người này tên là Lý Kim Lan, đã nói ra bí mật của anh. Sự việc này không được ghi chép trong lịch sử, họ đã cải trang làm thương buôn, đội ngũ thương buôn rất lớn, một trăm ngàn người, họ cũng chia ra đi bộ, trên thực tế họ đến để chiếm đoạt Trung Quốc. Rốt cuộc trong nhiều năm như thế, khổ không nói nên lời! Họ gặp được một vị Bồ-tát, cho nên hiện nay họ đã trở thành tín đồ Phật giáo. Bồ-tát giúp họ, nói với họ: “Trung Quốc không phải là chỗ của các ông, các ông đến đây làm gì?” Câu này rất quan trọng, nói lên điều gì? Nghĩa là vùng đất chiếm đoạt được từ chiến tranh đều có trong mệnh của bạn, nếu trong mệnh của bạn không có, dùng thủ đoạn chiến tranh cũng không đạt được. Thế nên điều này khiến chúng tôi nghĩ đến, vùng đất Trung Quốc không phải của người Nhật Bản, bạn xem người Nhật phát động chiến tranh xâm lược Trung Hoa, cuối cùng đầu hàng, họ cũng không đoạt được mảnh đất nào của Trung Quốc. Ngạn ngữ nói rất hay, “trong mệnh có thì sau cùng sẽ có, trong mệnh không có thì đừng cưỡng cầu”, trong mệnh của ông ta không có, ông cưỡng cầu nên toàn quân bị tiêu diệt, đây là giáo dục nhân quả.

Người viết cuốn sách này họ Cao, là tiên sinh Cao, ông là người địa phương, đại khái là phụ trách mặt trận tổ quốc huyện, làm công tác tuyên truyền, ông đối với việc này hoàn toàn không thể tin được, không thể tiếp nhận. Nhưng kết quả sau khi tiếp xúc với họ, ông cảm thấy đây không phải là giả, cô Lý Kim Lan này và con gái của cô ta không có trình độ văn hóa, sao có thể sáng tác ra một câu chuyện như thế được, không bịa nổi. Hơn nữa, hoàng tử thứ ba nói chuyện là âm điệu của La Mã xưa, ông ấy đến trường đại học tìm một số người dạy tiếng Ý và dạy tiếng La Mã, khi họ đến đều nghe không hiểu, ngôn ngữ xưa và nay đã thay đổi, phải tìm người La Mã xưa thì mới hiểu được lời nói của anh ta. May mắn là quân sư của anh ấy, quân sư biết tiếng Trung Quốc, đã học ở Trung Quốc, đều có mưu tính trước. Quân sư nhập vào thân con gái của Lý Kim Lan làm người phiên dịch, mới kể ra

câu chuyện này. Câu chuyện này cho chúng ta bài học rất lớn, cho nên đây là giáo dục nhân quả sống động. Trong giáo dục nhân quả cho chúng ta thấy, giết người phải đền mạng, nợ tiền phải trả tiền, chắc chắn không trốn được. Cho nên người hiểu được nhân quả, họ sẽ chịu giữ bổn phận, sẽ không hành động khinh suất, còn hiệu quả hơn so với luân lý đạo đức.

Thế nên những đế vương Trung Quốc thời xưa, cổ thánh tiên hiền giáo hóa nhân dân đã dùng ba thứ, thứ nhất là từ đường, từ đường dạy điều gì? Dạy hiếu, đây là rễ! Dạy hiếu để trung tín. Thứ hai là văn miếu, Khổng miếu, Khổng miếu dạy điều gì? Dạy nhân nghĩa đạo đức. Thứ ba là miếu thành hoàng, bạn xem ở Trung Quốc, mỗi thành thị, mỗi xóm làng đều có, miếu thành hoàng dạy giáo dục nhân quả, nói cho bạn về nhân quả báo ứng. Bạn giết chúng sanh, chúng sanh sẽ tìm bạn đòi mạng, bạn thiếu tiền của người, chiếm đoạt tiền của người, bạn sẽ phải trả nợ, một miếng ăn một hớp nước tơ hào không sai, bạn dám làm không? Cho nên xã hội Trung Quốc 5.000 năm nay, nhân khẩu nhiều như vậy, đất đai rộng lớn như thế, vẫn an ổn dài lâu, nhờ vào đâu? Nhờ vào giáo dục. Tôi lại tiết lộ cho quý vị một tin tức, vì sao thế giới Cực Lạc lại tốt đẹp như thế? Vì sao thế giới Hoa Tạng lại tốt như thế? Bởi ở đó Phật Bồ-tát mỗi ngày đều giảng kinh thuyết pháp, họ tiếp nhận sự giáo dục Phật-đà. Tiên sinh Phương Đông Mỹ nói với chúng ta, giáo dục Phật-đà là “sự hưởng thụ cao nhất của đời người”, cho nên thế giới Hoa Tạng, thế giới Cực Lạc là nơi phổ cập giáo dục Phật-đà, cho nên ở đó trải qua đời sống hưởng thụ cao nhất của con người, đạo lý là như vậy. Nếu thế giới của chúng ta có thể phổ cập giáo dục Phật-đà, vậy thì thế giới này của chúng ta cũng là thế giới Cực Lạc, cũng là thế giới Hoa tạng, không phải không làm được! Thật sự gặp được người lãnh đạo giống như Phật Bồ-tát thì chúng sanh sẽ có phước. Cho nên trong thời đại hiện nay, chúng tôi cũng có 10 năm kinh nghiệm, nhất định phải đoàn kết tôn giáo, nhất định phải đề xướng việc học tập lẫn nhau giữa các tôn giáo, phổ cập giáo dục luân lý, đạo đức, nhân quả của tôn giáo đến toàn dân, vậy tai nạn của thế giới này mới có thể hóa giải, xung đột mới có thể hóa giải, xã hội an định, thế giới hòa bình, người dân mới thật sự sống đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Đây chính là pháp môn Tịnh độ trùm khắp các căn, trước tiên chú trọng độ phàm phu, độ nhân dân trên toàn thế giới, hy vọng người dân trên toàn thế giới đều sống đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Cho nên lời của ông Toynbee nói rất có lý, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh của Trung Quốc và Phật pháp Đại thừa; hiện nay chúng tôi phải thêm vào một câu, phải liên kết tôn giáo trên toàn thế giới, phải đề xướng giáo dục tôn giáo, phải đề

xương đại học tôn giáo, đại học đa nguyên văn hóa để bồi dưỡng nguồn giáo viên. Giáo hóa chúng sanh vẫn phải đặt giáo dục lên hàng đầu thì mới có thể giải quyết vấn đề.

“*Thuyết thứ ba*”, đoạn thứ ba tiếp theo, “*hiển bày sự thâm diệu của pháp tri danh, chỉ bậc thượng căn mới triệt để gánh vác nổi*”, đây là sự thật, “*vì vậy hãy nên hiểu cho thông, đừng chấp chặt văn tự*”. Cho nên xem kinh, kinh là sống động hoạt bát, không được chấp chặt vào ngôn ngữ văn tự, như vậy thì bạn sai rồi. Bạn phải hiểu thông ý nghĩa của nó, do vậy kệ khai kinh nói “nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai”, câu này rất quan trọng, trong mỗi câu mỗi chữ đều có rất nhiều ý nghĩa, “người nhân thấy nhân, người trí thấy trí”, xem trình độ của bạn, người nông cạn thì thấy cạn cợt, người sâu sắc thì thấy sâu sắc, có vậy thì chúng ta học bộ kinh này mới thật sự có tác dụng. Tác dụng thứ nhất là thân tâm khỏe mạnh, thọ mà không suy, đây là tác dụng thứ nhất đối với bản thân. Tác dụng thứ hai là có thể hóa giải một số tai nạn tự nhiên trước mắt, có thể hóa giải, có thể giúp xã hội này khôi phục sự an định hòa bình. Chúng ta bắt đầu làm từ chính mình, làm từ đạo tràng nhỏ này của chúng ta, những người sống trong đạo tràng nhỏ này nếu không thể chung sống hòa thuận thì bạn còn có thể giúp người khác được sao? Bạn còn có thể hóa giải tai nạn được sao? Không thể được. Những người không thể chung sống này phải làm thế nào? Chúng ta làm tròn bổn phận của mình là được, hành vi của người khác thế nào thì bạn không cần quan tâm, đã có ông trời lo. Chúng tôi nghe thấy, ông trời muốn bắt người, người tâm hạnh bất thiện thì ông trời sẽ bắt họ, những tai nạn này là bắt người, dịch bệnh bắt người, tôi nghĩ tương lai dịch bệnh chắc là rất nghiêm trọng. Hiện nay đã xuất hiện rồi, dịch bệnh bùng phát, đại khái khoảng 3 đến 4 giờ đồng hồ là chết, không có thuốc cứu. Tôi cũng nghe nói, người tâm địa từ bi lương thiện sẽ không bị lây nhiễm, giống như đạo lý mà nhà khoa học nói. Người thật sự có tâm yêu thương thì sức miễn dịch của họ sẽ nâng cao, bất kỳ vi-rút nào đến họ, họ cũng không bị lây nhiễm. Nếu phần nộ, bất bình, oán hận thì rất dễ bị lây bệnh, chúng ta đều phải hiểu những đạo lý này. Cho nên nhất định phải phát tâm Bồ-đề, phải dùng tâm yêu thương, chăm sóc tất cả chúng sanh. Hôm nay đã hết giờ, chúng ta học đến đây.